

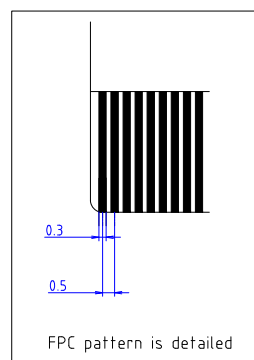
CN1 PinOut		CN2 PinOut	
1	Dummy	1	NC
2	Y47	2	NC
3	Y46	3	NC
4	Y45	4	NC
5	Y44	5	NC
6	Y43	6	NC
7	Y42	7	NC
8	Y41	8	NC
9	Y40	9	NC
10	Y39	10	NC
11	Y38	11	NC
12	Y37	12	NC
13	Y36	13	NC
14	Y35	14	NC
15	Y34	15	NC
16	Y33	16	NC
17	Y32	17	NC
18	Y31	18	NC
19	Y30	19	Dummy
20	Y29	20	X59
21	Y28	21	X58
22	Y27	22	X57
23	Y26	23	X56
24	Y25	24	X55
25	Y24	25	X54
26	Y23	26	X53
27	Y22	27	X52
28	Y21	28	X51
29	Y20	29	X50
30	Y19	30	X49
31	Y18	31	X48
32	Y17	32	X47
33	Y16	33	X46
34	Y15	34	X45
35	Y14	35	X44
36	Y13	36	X43
37	Y12	37	X42
38	Y11	38	X41
39	Y10	39	X40
40	Y09	40	X39
41	Y08	41	X38
42	Y07	42	X37
43	Y06	43	X36
44	Y05	44	X35
45	Y04	45	X34
46	Y03	46	X33
47	Y02	47	X32
48	Y01	48	X31
49	Y00	49	X30
50	Dummy	50	X29
51	NC	51	X28
52	NC	52	X27
53	NC	53	X26
54	NC	54	X25
55	NC	55	X24
56		56	X23
57		57	X22
58		58	X21
59		59	X20
60		60	X19
61		61	X18
62		62	X17
63		63	X16
64		64	X15
65		65	X14
66		66	X13
67		67	X12
68		68	X11
69		69	X10
70		70	X09
71		71	X08
72		72	X07
73		73	X06
74		74	X05
75		75	X04
76		76	X03
77		77	X02
78		78	X01
79		79	X00
80		80	Dummy

REMARKS	
FPC PATTERN PITCH	0.5mm
FPC PATTERN WIDTH	Cu 0.2-0.3mm
	Ag - mm
CIRCUIT PATTERN WIDTH	Ag 0.1-0.2mm
	- mm
O TOLERANCE=±0.3mm	

ITEM	MATERIAL	REMARKS
1	TOP ITO GLASS	t=1.1mm
2	BOTTOM ITO GLASS	t=1.1mm
3	FPC	POLYIMIDE 12.5μm Electrolytic copper foil 0.20mm
4	REINFORCEMENT FILM	POLYIMIDE 25μm
5	STIFFENER	POLYIMIDE 225μm
6	ADHESIVE SHEET	150μm
7	PROTECTION TAPE	POLYESTER 25μm

PART No.	DATE
DUS-A190B060A	Aug/5/2022
TYPE	DMC Co., Ltd.
Projected Capacitive	
DIMENSIONAL DRAWING	

TOLERANCE=±0.3mm  
 EXCEPT WHERE INDICATED  
 UNIT=mm  
 Edges and corners of ITO glass may be chamfered without affecting product specification.



Reference point